



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1767**/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày **2** tháng **7** năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực thuế, hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 06 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 05 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 08 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 84/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hải quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực thuế, hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố thủ tục hành chính tại: STT 112, STT 115 mục 1 phần I Quyết định số 4472/QĐ-BTC ngày 30/12/2025; STT 1 điểm A mục 1 Phần I Quyết định số 814/QĐ-BTC ngày 03/6/2020; STT 2 mục I Phần A Quyết

định số 1531/QĐ-BTC ngày 03/07/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực thuế, hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục Hải quan, Chi cục trưởng các Chi cục Hải quan khu vực và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Văn phòng Bộ (để công khai TTHC);
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Website Bộ Tài chính;
- Website Cục Hải quan;
- Website Cục Thuế;
- Thuế tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, CHQ (...b)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Đức Chi
Nguyễn Đức Chi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ
BÃI BỎ LĨNH VỰC THUẾ, HẢI QUAN THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

(Kèm theo Quyết định số 1767.../QĐ-BTC ngày 2...tháng 7 năm 2026
của Bộ Tài chính)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**1. Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng
quản lý của Bộ Tài chính (gồm 3 TTHC như dự thảo)**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan giải quyết	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
1.	1.008567	Thủ tục lựa chọn doanh nghiệp đăng ký, điều chỉnh, chấm dứt việc bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng	Điều 10 và Điều 11 Thông tư số 84/2026/TT- BTC ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh	Thuế	Cục Thuế (Chi cục Thuế Doanh nghiệp lớn, Chi cục Thuế Thương mại điện tử)/Thuế tỉnh, thành phố/Thuế cơ sở	Quyết định số 4472/QĐ- BTC ngày 30/12/2025 (STT 112, STT 115 mục 1 phần I)
2.	1.007900	Thủ tục lựa chọn Ngân hàng thương mại làm đại lý hoàn thuế giá trị gia tăng	Điều 12 Thông tư số 84/2026/TT- BTC ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với	Hải quan	Cục hải quan	Quyết định số 814/QĐ- BTC ngày 03/6/2020 (STT 1 điểm A mục 1 Phần I)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan giải quyết	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
			hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh			
3.	1.007901	Thủ tục chấm dứt đại lý hoàn thuế giá trị gia tăng	Điều 13 Thông tư số 84/2026/TT-BTC ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh	Hải quan	Cục hải quan	Quyết định số 1531/QĐ-BTC ngày 03/07/2014 (STT 2 mục I Phần A)

2. Danh mục TTHC bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan giải quyết	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
1.	1.008566	Thủ tục lựa chọn doanh nghiệp bán hàng hoàn thuế	Điều 10 Thông tư số 84/2026/TT-BTC ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ	Thuế	Thuế tỉnh, thành phố	Quyết định số 4472/QĐ-BTC ngày 30/12/2025 (STT 115 mục 1 phần

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan giải quyết	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
		giá trị gia tăng	Tài chính quy định về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh			I)

PHẦN II: NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

1. Thủ tục lựa chọn doanh nghiệp đăng ký, điều chỉnh, chấm dứt việc bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng

1.1 Trình tự thực hiện

(1) Trường hợp lựa chọn doanh nghiệp đăng ký, điều chỉnh việc bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng

- Bước 1: Doanh nghiệp, chi nhánh của doanh nghiệp gửi hồ sơ đăng ký, điều chỉnh (công văn đăng ký tham gia hoặc công văn điều chỉnh việc bán hàng theo mẫu số 01/HTGTGT Phụ lục I Thông tư số 84/2026/TT-BTC ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và tài liệu kèm theo) đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp doanh nghiệp, chi nhánh *hoặc qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính ngành Thuế*.

Trường hợp chi nhánh của doanh nghiệp khác tỉnh, thành phố với trụ sở chính đăng ký, điều chỉnh bán hàng hoàn thuế kê khai thuế giá trị gia tăng tại địa bàn khác tỉnh, thành phố nơi có trụ sở chính, thì chi nhánh của doanh nghiệp gửi hồ sơ đăng ký, điều chỉnh đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp chi nhánh của doanh nghiệp.

Trường hợp chi nhánh của doanh nghiệp hạch toán tập trung tại trụ sở chính và phân bổ số thuế phải nộp cho các tỉnh nơi được hưởng nguồn thu thì

doanh nghiệp gửi hồ sơ đăng ký, điều chỉnh đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp trụ sở chính.

- Bước 2: Cơ quan thuế quản lý trực tiếp doanh nghiệp, chi nhánh của doanh nghiệp tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ có văn bản thông báo cho doanh nghiệp bổ sung hồ sơ;

Trường hợp hồ sơ không đáp ứng tiêu chuẩn quy định, trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ có văn bản trả lời cho doanh nghiệp, chi nhánh của doanh nghiệp;

Trường hợp hồ sơ đầy đủ, đáp ứng các tiêu chuẩn quy định, trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan thuế quản lý trực tiếp có văn bản công nhận theo Mẫu số 02/HTGTGT Phụ lục I Thông tư số 84/2026/TT-BTC ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và gửi cho doanh nghiệp, chi nhánh của doanh nghiệp đồng thời gửi cho cơ quan thuế có liên quan.

(2) Trường hợp chấm dứt việc bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng

- Bước 1: Chậm nhất 30 (ba mươi) ngày trước ngày chấm dứt việc bán hàng hoàn thuế, doanh nghiệp, chi nhánh của doanh nghiệp gửi công văn thông báo chấm dứt việc bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng cho người nước ngoài đến cơ quan thuế đã chấp nhận hồ sơ đăng ký của doanh nghiệp, chi nhánh của doanh nghiệp bằng phương thức điện tử qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính ngành Thuế hoặc gửi trực tiếp.

- Bước 2: Trong vòng 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được công văn của doanh nghiệp, chi nhánh của doanh nghiệp cơ quan thuế quản lý trực tiếp kiểm tra, có văn bản gửi doanh nghiệp, chi nhánh của doanh nghiệp cơ quan thuế có liên quan, cơ quan hải quan, ngân hàng thương mại thông báo về việc chấm dứt bán hàng hoàn thuế đối với doanh nghiệp.

Trường hợp doanh nghiệp, chi nhánh của doanh nghiệp vi phạm các quy định về việc bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư số 84/2026/TT-BTC ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cơ quan thuế đã chấp nhận hồ sơ đăng ký của doanh nghiệp, chi nhánh của doanh nghiệp xem xét quyết định chấm dứt việc bán hàng hoàn thuế của doanh nghiệp.

- Bước 3: Doanh nghiệp tháo bỏ Biển thông báo doanh nghiệp bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng cho người nước ngoài đã dán tại cửa hàng khi chấm dứt bán hàng hoàn thuế.

1.2. Cách thức thực hiện

- + Trực tiếp: Tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp doanh nghiệp, chi nhánh;
- + Trực tuyến: Qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính ngành Thuế.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a/ Thành phần hồ sơ:

(1) Trường hợp lựa chọn doanh nghiệp đăng ký, điều chỉnh việc bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng

- Công văn đăng ký tham gia hoặc công văn điều chỉnh việc bán hàng theo mẫu quy định tại mẫu số 01/HTGTGT Phụ lục I Thông tư số 84/2026/TT-BTC ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

- Hợp đồng bán hàng đại lý ký giữa doanh nghiệp đăng ký bán hàng với đại lý bán hàng cho doanh nghiệp (đối với trường hợp là đại lý bán hàng cho doanh nghiệp): 01 bản sao.

(2) Trường hợp chấm dứt việc bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng

Công văn thông báo chấm dứt việc bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng cho người nước ngoài

b/ Số lượng hồ sơ: 01 bộ

1.4 Thời hạn giải quyết

- Trường hợp lựa chọn doanh nghiệp đăng ký, điều chỉnh việc bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp chấm dứt việc bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng: 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Doanh nghiệp bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

Cục Thuế (Chi cục Thuế Doanh nghiệp lớn, Chi cục Thuế Thương mại điện tử)/Thuế tỉnh, thành phố/Thuế cơ sở.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

(1) Thủ tục lựa chọn doanh nghiệp đăng ký, điều chỉnh việc bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng

- Văn bản công nhận theo Mẫu số 02/HTGTGT Phụ lục I Thông tư số 84/2026/TT-BTC ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Hoặc văn bản không chấp thuận, lý do.

(2) Thủ tục chấm dứt việc bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng

Văn bản gửi doanh nghiệp, chi nhánh của doanh nghiệp cơ quan thuế có liên quan, cơ quan hải quan, ngân hàng thương mại thông báo về việc chấm dứt bán hàng hoàn thuế đối với doanh nghiệp.

1.8. Phí, lệ phí: Không

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính: Có (đính kèm)



Mẫu số 01.doc



Mẫu số 02.doc

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Khoản 1 Điều 10 Thông tư số 84/2026/TT-BTC ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính của Bộ Tài chính

Doanh nghiệp bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng có:

- Được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, có đăng ký bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng, kinh doanh các mặt hàng được hoàn thuế theo quy định tại khoản 1 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 181/2025/NĐ-CP tại một trong các địa điểm sau đây:

- + Trụ sở chính của doanh nghiệp;*
- + Chi nhánh của doanh nghiệp;*
- + Địa điểm đặt đại lý bán hàng cho doanh nghiệp;*
- + Địa điểm kinh doanh/ cửa hàng của doanh nghiệp.*

- Thực hiện chế độ kế toán, hoá đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật; kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

- Cam kết tham gia vào Hệ thống theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 84/2026/TT-BTC ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Điều 33, Phụ lục IV Nghị định 181/2025 ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế Giá trị gia tăng;

- Điều 10, Điều 11 Thông tư số 84/2026/TT-BTC ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh.

2. Thủ tục lựa chọn Ngân hàng thương mại làm đại lý hoàn thuế giá trị gia tăng

2.1. Trình tự thực hiện

- Bước 1: Ngân hàng thương mại gửi hồ sơ đăng ký tham gia đại lý hoàn thuế giá trị gia tăng cho người nước ngoài cho Cục Hải quan.

- Bước 2: Cục Hải quan tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ do ngân hàng thương mại gửi.

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Cục Hải quan có văn bản thông báo cho ngân hàng bổ sung hồ sơ;

Trường hợp hồ sơ không đáp ứng tiêu chuẩn quy định, trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, *Cục Hải quan* có văn bản trả lời cho ngân hàng;

Trường hợp hồ sơ đầy đủ, đáp ứng các tiêu chuẩn quy định, trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, *Cục Hải quan* ban hành văn bản thông báo ngân hàng thương mại là đại lý hoàn thuế giá trị gia tăng và cấp tài khoản truy cập Hệ thống cho ngân hàng thương mại.

2.2. Cách thức thực hiện

Nộp hồ sơ giấy theo quy định của pháp luật về hải quan:

- Trực tiếp;
- Qua đường bưu chính.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ:**

- Công văn đăng ký tham gia đại lý hoàn thuế giá trị gia tăng cho người nước ngoài, có các thông tin về chữ ký số của ngân hàng thương mại bao gồm số định danh chứng thư số, tên đơn vị cung cấp dịch vụ chứng thư số, tên người được cấp chứng thư số, ngày hiệu lực, ngày hết hiệu lực, khóa công khai theo Mẫu số 05/HTGTGT Phụ lục I Thông tư số 84/2026/TT-BTC ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

- Văn bản của Ngân hàng Nhà nước cấp cho ngân hàng thương mại được hoạt động ngoại hối và cung ứng dịch vụ ngoại hối: 01 bản sao.

*** Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

2.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng thương mại

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: *Cục Hải quan*

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Văn bản trả lời cho ngân hàng về việc hồ sơ không đáp ứng tiêu chuẩn quy định;

- Văn bản thông báo ngân hàng thương mại là đại lý hoàn thuế giá trị gia tăng và cấp tài khoản truy cập Hệ thống cho ngân hàng thương mại.

2.8. Phí, lệ phí: Không

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính: Có (đính kèm)



2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Là ngân hàng thương mại được hoạt động ngoại hối và cung ứng dịch vụ ngoại hối theo quy định của pháp luật về ngoại hối.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;

- Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15; Luật số 149/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

- Nghị định số 252/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế;

- Nghị định số 181/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 359/2025/NĐ-CP và Nghị định số 144/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

- Điều 12 Thông tư số 84/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh.

3. Thủ tục chấm dứt đại lý hoàn thuế giá trị gia tăng

3.1. Trình tự thực hiện

- Bước 1: Trường hợp ngân hàng thương mại đã được Cục Hải quan có văn bản thông báo là đại lý hoàn thuế, nếu có nhu cầu chấm dứt việc làm đại lý hoàn thuế thì chậm nhất là 60 (sáu mươi) ngày trước ngày chấm dứt việc làm đại lý hoàn thuế, Ngân hàng thương mại gửi Cục Hải quan công văn thông báo đề nghị chấm dứt việc làm đại lý hoàn thuế.

- Bước 2: Trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được công văn của ngân hàng thương mại, Cục Hải quan ban hành văn bản thông báo về việc chấm dứt việc làm đại lý hoàn thuế cho ngân hàng thương mại, đồng thời gửi cơ quan thuế, Ngân hàng Nhà nước và các đơn vị có liên quan;

Trường hợp ngân hàng thương mại vi phạm các quy định về việc hoàn thuế giá trị gia tăng tại Thông tư này, Cục Hải quan xem xét, quyết định chấm dứt việc làm đại lý hoàn thuế. Cục Hải quan ban hành văn bản yêu cầu chấm dứt việc làm đại lý hoàn thuế cho ngân hàng thương mại, đồng thời gửi cơ quan thuế, Ngân hàng Nhà nước và các đơn vị có liên quan

- Bước 3: Ngân hàng thương mại tháo bỏ Biển thông báo là ngân hàng đại lý hoàn thuế giá trị gia tăng cho người nước ngoài tại quầy làm thủ tục hoàn thuế khi chấm dứt việc làm đại lý hoàn thuế.

3.2. Cách thức thực hiện

Nộp hồ sơ giấy theo quy định của pháp luật về hải quan:

- Trực tiếp;
- Qua đường bưu chính.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

Công văn thông báo đề nghị chấm dứt việc làm đại lý hoàn thuế

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ

3.4. Thời hạn giải quyết

10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng thương mại

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cục Hải quan

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Văn bản thông báo về việc chấm dứt việc làm đại lý hoàn thuế cho ngân hàng thương mại, đồng thời gửi cơ quan thuế, Ngân hàng Nhà nước và các đơn vị có liên quan.

3.8. Phí, lệ phí: Không

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính: Không

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;

- Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15; Luật số 149/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

- Nghị định số 252/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế;

- Nghị định số 181/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 359/2025/NĐ-CP và Nghị định số 144/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

- Điều 13 Thông tư số 84/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh.